

(Chưa đăng nước)  
AM R5 (ly)  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU  
Số: 1357/2006/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 05 tháng 5 năm 2006

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về thực hiện trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 29/6/2004 của Chủ tịch nước về việc công bố Pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội;  
Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;  
Căn cứ Nghị định 26//1999/NĐ-CP ngày 19/4/1999 của Chính phủ về các hoạt động tôn giáo;  
Căn cứ Thông tư 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;  
Theo đề nghị của Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường và Trưởng Ban Tôn giáo và Dân tộc tỉnh tại tờ trình số 702 /TTr-STNMT-TGDT ngày 14 tháng 4 năm 2006,

### QUYẾT ĐỊNH :

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về thực hiện trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

**Điều 2.** Giao giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành liên quan, thực hiện việc kiểm tra thực tế các thửa đất theo qui định tại mục 2 điều 55 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế quyết định số 3261/QĐ-UBT ngày 4/12/1997 V/v ban hành bản qui định tạm thời về việc lập thủ tục xác nhận hiện trạng sử dụng đất của các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để phục vụ cho việc sửa chữa xây dựng lại trên nền cũ và Quyết định số 5597/QĐ-UB ngày 17/7/2001 V/v



ban hành bản qui định tạm thời về trình tự, thủ tục giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh BR-VT.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, giám đốc sở Tài Nguyên và Môi trường, trưởng Ban Tôn giáo và Dân tộc tỉnh BR-VT, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. UBND TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*Trần Minh Sơn*

Nơi nhận : ✓

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh, sở Tư pháp;
- sở Xây dựng;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT-TH.

## QUY ĐỊNH

Về thực hiện trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu  
(Ban hành kèm theo quyết định số 1337/QĐ-UB ngày 05 tháng 5 năm 2006 của UBND tỉnh BR-VT)

### CHƯƠNG I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Cơ sở tôn giáo nói tại Quy định này áp dụng đối với các cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động.
2. Các cơ sở tôn giáo nêu tại Điều 2 của Quy định này đang sử dụng đất hợp pháp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
3. Cơ sở tôn giáo thực hiện việc kê khai, đăng ký xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải cử người có thẩm quyền làm đại diện hợp pháp (có văn bản cử người đại diện) và phải chịu trách nhiệm trước Nhà nước về việc sử dụng đất của cơ sở tôn giáo tại địa phương nơi có đất.
4. Tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thống nhất ghi tên cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất.

#### Điều 2. Cơ sở tôn giáo

Cơ sở tôn giáo sử dụng đất gồm chùa, nhà thờ, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo, trụ sở của tổ chức của tôn giáo và các tổ chức khác của tôn giáo được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất hoặc giao đất.

#### Điều 3. Rà soát, kê khai hiện trạng sử dụng đất

Các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đang sử dụng đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều phải tiến hành rà soát, kê khai việc sử dụng đất theo qui định này để được xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**CHƯƠNG II**  
**ĐIỀU KIỆN, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN**  
**CỦA CƠ SỞ TÔN GIÁO KHI ĐƯỢC CẤP GIẤY**  
**CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**Điều 4. Điều kiện để được cấp giấy CNQSDD**

Các cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động, đang sử dụng đất ổn định, không tranh chấp được xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi có các điều kiện sau đây :

- Cơ sở tôn giáo được Nhà nước cho phép hoạt động ;
- Có đề nghị bằng văn bản của tổ chức tôn giáo có cơ sở tôn giáo đó, cụ thể là :
  - + Ban trị sự phật giáo tỉnh có văn bản đối với cơ sở tôn giáo là phật giáo
  - + Toà giám mục Bà Rịa có văn bản đối với cơ sở tôn giáo là công giáo
  - + Hội thánh có văn bản đối với cơ sở tôn giáo là Cao Đài
  - + Tổng Liên hội thánh tin lành Việt nam (miền nam) có văn bản đối với cơ sở tôn giáo là tin lành
- + Các tổ chức tôn giáo khác được nhà nước thừa nhận (nếu có).
- Có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất về nhu cầu sử dụng đất của cơ sở tôn giáo đó.

**Điều 5. Nghĩa vụ và quyền hạn**

1. Cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất ( đất phi nông nghiệp và đất nông nghiệp) qui định tại Điều 2 của Quy định này được công nhận quyền sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất.

2. Cơ sở tôn giáo phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới thửa đất, đúng qui định độ sâu trong lòng đất và chiều cao trên không, bảo vệ các công trình công cộng trong lòng đất và tuân theo các qui định khác của pháp luật.

3. Cơ sở tôn giáo sử dụng đất không được chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, tặng cho quyền sử dụng đất, không được thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

**CHƯƠNG III**  
**TRÌNH TỰ THỦ TỤC**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**Điều 6. Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

1. Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ( theo mẫu);
2. Bảng báo cáo kê khai tự rà soát hiện trạng sử dụng đất ( theo mẫu);

3. Giấy tờ về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất có liên quan đến cơ sở tôn giáo nơi thửa đất xin cấp giấy (nếu có);
4. Quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có);
5. Văn bản ủy quyền xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có);

### **Điều 7. Đo đạc, lập sơ đồ vị trí khu đất**

1. Việc trích đo, trích lục sơ đồ vị trí khu đất do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện.

2. Cơ sở tôn giáo có nhiều khu đất riêng biệt thì phải lập sơ đồ vị trí khu đất riêng biệt cho từng thửa đất.

Sơ đồ vị trí khu đất đo vẽ được qui định như sau:

- Thửa đất có diện tích dưới 1ha      Tỷ lệ đo 1:500
- Thửa đất có diện tích dưới 10ha      Tỷ lệ đo 1:1000
- Thửa đất có diện tích trên 10ha      Tỷ lệ đo 1:2000

- Sơ đồ vị trí khu đất phải dựa trên cơ sở bản đồ địa chính hiện có, thể hiện vị trí, diện tích các công trình, các loại đất theo hiện trạng sử dụng đất và được ghi rõ ràng trong sơ đồ vị trí đất.

- Khi lập sơ đồ vị trí khu đất phải kèm theo biên bản xác định ranh giới thửa đất có đủ các chủ sử dụng đất giáp ranh xác nhận.

### **Điều 8. Trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo :**

1. Người đại diện cơ sở tôn giáo nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ( theo qui định tại điều 6 của qui định này) tại UBND cấp xã nơi tọa lạc mảnh đất. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND xã, phường, thị trấn thẩm tra hồ sơ về nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng và tình trạng xây dựng, tranh chấp và xác nhận vào đơn xin cấp giấy CNQSDD, bảng báo cáo kê khai tự rà soát hiện trạng sử dụng đất của cơ sở tôn giáo đối với hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy CNQSDD hoặc ghi ý kiến đối với trường hợp không đủ điều kiện.

2. Sau khi được cấp xã xác nhận đủ điều kiện cấp giấy CNQSDD. Cơ sở tôn giáo nộp hồ sơ về Ban Tôn giáo và Dân tộc tỉnh. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Tôn giáo và Dân tộc tỉnh có văn bản xác nhận tính hợp pháp về hoạt động của cơ sở tôn giáo đó. Nếu không đủ điều kiện để được xác nhận tính hợp pháp thì có thông báo trả hồ sơ cho cơ sở tôn giáo biết và nêu rõ lý do.

3. Trường hợp hồ sơ đã được Ban tôn giáo và Dân tộc xác nhận cơ sở tôn giáo hoạt động hợp pháp thì đại diện cơ sở liên hệ Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất

theo điều 7 qui định này để lập sơ đồ vị trí khu đất theo tỉ lệ trong thời hạn 10 ngày làm việc.

4. Toàn bộ hồ sơ (bản chính) nộp về sở Tài nguyên và Môi trường, sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiến hành thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa về ranh giới, hiện trạng sử dụng đất cụ thể của từng thửa đất để làm căn cứ xác định phần đất đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường đối chiếu với các qui định của pháp luật để xác định diện tích của từng phần đất đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ sở tôn giáo, chuyển Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất để thực hiện việc lập chính thức sơ đồ vị trí đất theo diện tích đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước khi trình UBND tỉnh ra quyết định về việc công nhận diện tích theo từng loại đất mà cơ sở tôn giáo đang sử dụng trong thời hạn 30 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, sở Tài nguyên Môi trường trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

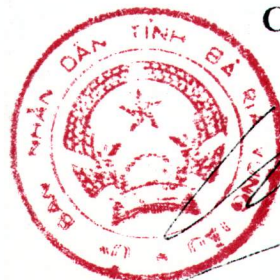
5. Sau khi có quyết định của UBND tỉnh về việc công nhận diện tích từng loại đất đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sở Tài nguyên và Môi trường trả hồ sơ cho cơ sở tôn giáo để cơ sở liên hệ với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Điều 10 trong Qui định của Quyết định số 4607/2005/QĐ-UBND ngày 02/12/2005 của UBND tỉnh về ban hành Qui định thời hạn thực hiện các bước thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

#### **Điều 9. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo sau khi có quyết định của UBND tỉnh về việc công nhận diện tích theo từng loại đất mà cơ sở tôn giáo đang sử dụng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Ủy Ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại quyết định số 9609/QĐ-UB ngày 17/11/2004 về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**Điều 10.** Trong quá trình thực hiện nếu có gì khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các ngành liên quan và UBND các địa phương phải kịp thời báo cáo về UBND tỉnh để xem xét giải quyết./.

**TM UBND TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*Trần Minh Đức*